

Bản án số: 130/2025/HS-PT
Ngày: 04 - 9 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thọ

Các Thẩm phán:

Ông Võ Thái Sơn

Ông Bùi Thanh Quốc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quyền Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 126/2025/TLPT-HS ngày 11 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Trung H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2025/HS-ST ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang (nay là Tòa án nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ).

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Trung H; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 26 tháng 11 năm 1999; Nơi sinh: thành phố N, tỉnh Hậu Giang; Nơi cư trú: Khu V, phường N, thành phố N, tỉnh Hậu Giang; nay là: Khu vực VI, phường N, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Trung K và bà Nguyễn Thị Bích T, bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Mỹ A.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/10/2024 đến ngày 26/10/2024 chuyển tạm giam. Ngày 14/01/2025 cho gia đình bảo lãnh đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa của bị cáo: Ông Phan Văn H1 – Văn phòng L1 thuộc Đoàn luật sư thành phố C (Có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo khác không có kháng cáo, không

liên quan đến kháng cáo nên không được triệu tập tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ ngày 19/10/2024, bị cáo Nguyễn Trọng H2 đến quán N thuộc khu V, phường N, thành phố N, tỉnh Hậu Giang dự sinh nhật của bạn, trong lúc dự tiệc bị cáo H2 đã rủ bị cáo Lâm Chí C sau khi dự tiệc xong thì mua ma túy để cùng sử dụng, bị cáo C đồng ý và đã liên hệ đặt mua ma túy dạng “kẹo” và “khay” với số tiền 1.200.000 đồng của một nam thanh niên tên “Bầu” không rõ lai lịch. Đến khoảng hơn 23 giờ cùng ngày dự sinh nhật xong, bị cáo C và bị cáo H2 cùng đi đến quán K1 để hát và sử dụng ma túy, khi đi ra đến cổng quán nhậu Tiến P hai bị cáo gặp 05 người bạn gồm: Bị cáo Nguyễn Trung H và các đối tượng Trương Minh Đ, Võ Văn S, Nguyễn Hữu T1, Nguyễn Trường A1 nên đã rủ cả 05 người đến quán K1 hát karaoke, thì tất cả đồng ý. Đến quán K1 cả nhóm gồm: Bị cáo C, bị cáo H2, bị cáo H và các đối tượng: A1, S, T1, Đ vào phòng Vip 1 để hát. Tại đây, bị cáo C đã lấy ma túy dạng khay (chất bột) cùng dụng cụ pha chế để pha chế ma túy sử dụng đối với ma túy dạng kẹo bị cáo C cắn một góc sau đó đưa cho bị cáo H2 và bị cáo H2 tiếp tục cắn chia nhỏ ma túy để sử dụng và chia cho những người còn lại cùng sử dụng. Sau đó, bị cáo H cầm đĩa đựng ma túy cùng dụng cụ có sẵn trong đĩa hít một hơi và lần lượt đưa cho các đối tượng T1, Đ, S, A1 sử dụng và để đĩa đựng ma túy lại trên bàn. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 20/10/2024, khi các bị cáo đang sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an tỉnh H kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ niêm phong tang vật theo quy định của pháp luật.

Tại Bản kết luận giám định số: 889/KL-KTHS ngày 25/10/2024 của Phòng K2 Công an tỉnh H, kết luận:

- Cục chất rắn màu hồng chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,14266gam, loại Methamphetamine và Ketamine.

- Chất bột màu trắng chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,17639 gam, loại Ketamine.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2025/HS-ST ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Lâm Chí C, Nguyễn Trọng H2 và Nguyễn Trung H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 17 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Lâm Chí C 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 20/10/2024.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 17; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng H2 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 20/10/2024 đến ngày 04/3/2025.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 17; khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 20/10/2024 đến ngày 14/01/2025.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 29 tháng 6 năm 2025, bị cáo Nguyễn Trung H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu đồng thời giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, lý do xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày bào chữa: Cho rằng các đối tượng khác như T1, A1, S, Đ cùng tham gia sử dụng ma túy như bị cáo nhưng không bị truy tố.

Đối với bị cáo H có vai trò không đáng kể, không phải là người chủ mưu, không lôi kéo người khác. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, cha mất, vợ của bị cáo sắp sinh. Tòa án cấp sơ thẩm tuyên mức án 04 năm tù đối với bị cáo là nặng, đề nghị chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đôi đáp của đại diện Viện kiểm sát đối với lời bào chữa của Luật sư: Quá trình điều tra, bị cáo đã tự viết bản khai thừa nhận hành vi có đưa đĩa ma túy cho các đối tượng T1, S, A1, Đ sử dụng nên đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Do bị cáo không phải là người chủ mưu, lôi kéo, có vai trò thứ yếu nên Tòa án cấp sơ thẩm mới áp dụng khoản 2 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử bị cáo H dưới mức thấp nhất của khung hình phạt với mức án 04 năm tù là phù hợp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về đơn kháng cáo: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo đúng theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng và bản án sơ thẩm. Đối chiếu lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Vào lúc 19 giờ ngày 19/10/2024, bị cáo Nguyễn Trọng H2 đến quán N thành phố N dự sinh nhật của bạn, trong lúc dự tiệc bị cáo H2 đã rủ bị cáo Lâm Chí C sau khi dự tiệc xong thì mua ma túy để cùng sử dụng, bị cáo C đồng ý và đã liên hệ đặt mua ma túy dạng “keo” và “khay” với số tiền 1.200.000 đồng của một nam thanh niên tên “Bầu” không rõ lai lịch. Đến khoảng hơn 23 giờ cùng ngày dự sinh nhật xong bị cáo C và bị cáo H2 cùng đi đến quán K1 để hát và sử dụng ma túy, khi đi ra đến cổng quán nhận Tiến P hai bị cáo gặp 05 người bạn gồm: Bị cáo Nguyễn Trung H và các đối tượng Trương Minh Đ, Võ Văn S, Nguyễn Hữu T1, Nguyễn Trường A1 nên đã rủ cả 05 người đến quán Phương L hát karaoke, thì tất cả đồng ý và cùng đi đến quán karaoke Phương L sau đó vào phòng Vip 1 để hát. Tại đây, bị cáo C đã lấy ma túy dạng khay (chất bột) cùng dụng cụ pha chế để pha chế ma túy sử dụng đối với ma túy dạng keo bị cáo C cắn một góc sau đó đưa cho bị cáo H2 và bị cáo H2 tiếp tục cắn chia nhỏ ma túy để sử dụng và chia cho những người còn lại cùng sử dụng. Sau đó, bị cáo H cầm đĩa đựng ma túy cùng dụng cụ có sẵn trong đĩa hít một hơi và lần lượt đưa cho các đối tượng T1, Đ, S, A1 sử dụng và để đĩa đựng ma túy lại trên bàn. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 20/10/2024, khi các bị cáo đang sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an tỉnh H kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ khối lượng ma túy cùng nhiều tang vật. Theo kết luận giám định của cơ quan chuyên môn Cục chất rắn màu hồng có khối lượng 0,14266 gam, loại Methamphetamine và Ketamine và C1 bột màu trắng khối lượng 0,17639 gam, loại Ketamine.

Từ đó bản án sơ thẩm tuyên các bị cáo C, H2, H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo H. Xét thấy hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bởi tác hại khôn lường của ma túy không chỉ đối với sức khỏe của người sử dụng mà còn ảnh hưởng đến toàn xã hội, là nguyên nhân gây hệ lụy nhiều loại tội phạm khác. Tại thời điểm phạm tội, bị cáo có đầy đủ nhận thức và biết rất rõ sự nghiêm minh của pháp luật đối với loại tội phạm về ma túy nhưng vì tính coi thường pháp luật, muốn thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy cho bản thân nên bị cáo đã không chỉ sử dụng ma túy cho bản thân mà còn hỗ trợ đưa ma túy cho các đối tượng khác như S, T1, A1 cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó cần có bản án nghiêm minh tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình

bị cáo có công với cách mạng theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đồng thời, có xem xét đến nhân thân của bị cáo tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo phạm tội lần đầu và giữ vai trò đồng phạm không đáng kể để áp dụng thêm khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt với mức án 04 năm tù là phù hợp.

[5] Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng bị cáo có vai trò thứ yếu nên mức án trên là quá nặng cho bị cáo. Xét thấy bị cáo chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên bị cáo không đủ điều kiện áp dụng khoản 1 của Điều 54 Bộ luật Hình sự nhưng cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết, nội dung mà Luật sư đã đề cập để từ đó áp dụng khoản 2 của Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt với mức án 04 năm tù là phù hợp, không nặng đối với bị cáo.

[6] Bị cáo kháng cáo nhưng không có thêm tình tiết mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa.

[7] Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị hoặc không liên quan đến kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[8] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật do kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trung H. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trung H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 17; khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015.

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 20/10/2024 đến ngày 14/01/2025.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Trung H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án ngày 04/9/2025.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Cần Thơ;
- CQCSĐT TP. Cần Thơ;
- TAND, VKSND, Phòng THADS khu vực 13 – Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thọ